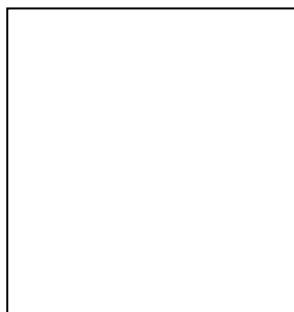
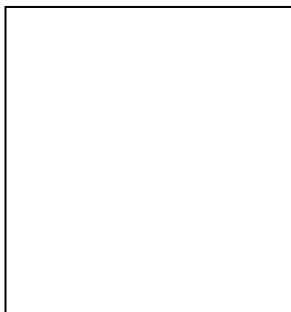


Modern Montessori International Vietnam Admission Form
Mẫu đăng ký của Trường Quốc tế Montessori Việt Nam

SECTION 1 CHILD'S PARTICULARS PHẦN I THÔNG TIN CHUNG CỦA BÉ	
Name as in Birth Certificate/Passport: <i>Tên trong Giấy khai sinh/Hộ chiếu:</i>	
Birth Certificate No./Passport No: <i>Mã Giấy khai sinh/Số hộ chiếu:</i>	Date of Birth: (dd/mm/yyyy) <i>Ngày sinh: (ngày/tháng/năm)</i>
Class: <i>Lớp đăng ký</i>	<input type="checkbox"/> PG (18 – 24 months old)/ <i>Nhà trẻ (18-24 tháng)</i> <input type="checkbox"/> N1 (24-36 months old)/ <i>Nhà trẻ (24-36 tháng)</i> <input type="checkbox"/> N2/ <i>Mầm</i> <input type="checkbox"/> K1/ <i>Chồi</i> <input type="checkbox"/> K2/ <i>Lá</i>
Date of Admission/ <i>Ngày nhập học:</i> (dd/mm/yyyy)/(ngày/tháng/năm)	
Nationality/ <i>Quốc tịch:</i>	Race/ <i>Dân tộc:</i> Gender/ <i>Giới tính:</i>
Total No of Children in Family/ <i>Số lượng anh chị em trong gia đình:</i> Birth Order/ <i>Thứ tự trong gia đình:</i>	



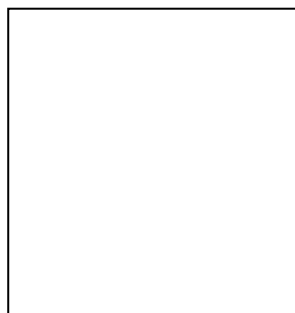
Child's photo/
Hình của bé



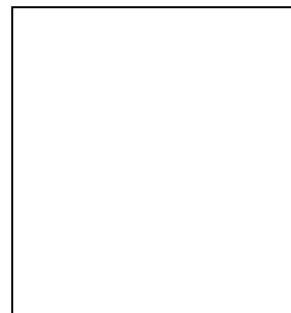
Father's photo/
Hình của cha



Mother's photo/
Hình của mẹ



Pick-up authorized person's photo (if any)/
Hình của người ủy quyền đưa đón (nếu có)



SECTION 2 MOTHER'S PARTICULARS	
PHẦN 2 THÔNG TIN CỦA MẸ	
Full name/Họ tên đầy đủ:	
ID/Passport no: Số CMND/Hộ chiếu:	Date of Birth: (dd/mm/yyyy) Ngày sinh: (ngày/tháng/năm)
Nationality/Quốc tịch:	Race/Dân tộc:
Address/Địa chỉ:	
Marital Status: single/married/divorced/widowed/others* (* delete where not applicable) Tình trạng hôn nhân: độc thân/kết hôn/ly hôn/góa bụa/khác* (gạch đi phần không chọn)	
Mobile number/Số điện thoại di động: Home Tel Number/ Số điện thoại nhà:	
E-mail address/ Địa chỉ e-mail:	
Occupation/ Nghề nghiệp:	
Company Name/Tên Công ty làm việc:	
Company Address/Địa chỉ Công ty làm việc:	
Company Tel/Số điện thoại Công ty:	
SECTION 3 FATHER'S PARTICULARS	
PHẦN 3 THÔNG TIN CỦA CHA	
Full name/Họ tên đầy đủ:	
ID/Passport no: Số CMND/Hộ chiếu:	Date of Birth: (dd/mm/yyyy) Ngày sinh: (ngày/tháng/năm)
Nationality/Quốc tịch:	Race/Dân tộc:
Address/Địa chỉ:	
Marital Status: single/married/divorced/widowed/others* (* delete where not applicable) Tình trạng hôn nhân: độc thân/kết hôn/ly hôn/góa bụa/khác* (gạch đi phần không chọn)	
Mobile number/Số điện thoại di động: Home Tel Number/ Số điện thoại nhà:	
E-mail address/ Địa chỉ e-mail:	
Occupation/ Nghề nghiệp:	
Company Name/Tên Công ty làm việc:	
Company Address/Địa chỉ Công ty làm việc:	
SECTION 4 DECLARATION OF CHILD'S MEDICAL RECORD	
PHẦN 4 THÔNG TIN SỨC KHỎE CỦA BÉ	
Please fill in accordingly/Phụ huynh vui lòng điền các thông tin sau::	
1. TYPE OF VACCINATION/NGÀY TIÊM CHỦNG CÁC LOẠI VẮC-XIN	
BCG Date Chủng lao	: _____ Poliomylitis Date Bại liệt
Triple Antigen Date Bạch hầu, ho gà, uốn ván	: _____ Measles Date Sởi

1. PAST HISTORY OF DISEASE/BỆNH SỬ (kèm theo ngày, nếu có)

Chicken Pox Date <i>Thủy đậu</i>	: _____	Diabetes Date <i>Tiểu đường</i>	: _____
Mumps Date <i>Quai bị</i>	: _____	Hepatitis Date <i>Viêm gan</i>	: _____
Measles Date <i>Sởi</i>	: _____	Others (specify) <i>Bệnh khác (nếu rõ)</i>	: _____

2. PAST MEDICAL HISTORY/BỆNH SỬ

Congenital Heart Disease <i>Bệnh tim bẩm sinh</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG	Asthmatic Bronchitis <i>Hen suyễn, viêm phế quản</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG
Epileptic Fits <i>Động kinh</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG	Others (specify) _____ <i>Bệnh khác (nếu rõ)</i>	

3. PHYSICAL DISABILITIES/KHIẾM KHUYẾT CƠ THỂ

Speech <i>Nói</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG	Hearing <i>Thính giác</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG
Sight <i>Thị lực</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG	Movement <i>Vận động</i>	YES / NO CÓ / KHÔNG
Others (specify) _____ <i>Khác (nếu rõ)</i>			

4. Does your child suffer from any of the following illnesses? Please give details:***Bé có mắc phải bất kỳ loại bệnh nào dưới đây không? Vui lòng cung cấp thông tin chi tiết (nếu có)***

Frequent colds <i>Cảm lạnh thường xuyên</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
Tonsillitis <i>Viêm amidan</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
Ear Aches <i>Đau tai</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
Stomach aches <i>Đau dạ dày</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
Vomits easily <i>Dễ nôn</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
High fever <i>Sốt cao</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG
Asthma <i>Hen suyễn</i>	_____	YES / NO CÓ/KHÔNG

- 5. Has your child had any serious accidents?** _____ YES / NO
Bé đã từng bị tai nạn nghiêm trọng nào chưa? CÓ/KHÔNG
- 6. Does your child have any food allergies?** _____ YES / NO
Bé có bị dị ứng với loại thức ăn nào không? CÓ/KHÔNG
- 7. Does your child have any drug allergies?** _____ YES / NO
Bé có bị dị ứng với loại thuốc nào không? CÓ/KHÔNG

Food/or Drugs Your Child is Allergic To <i>Thức ăn/hoặc loại thuốc mà Bé bị dị ứng</i>	Reaction Experienced after Exposure – Please be specific (e.g. vomiting, dizziness, rash, hives, etc.) <i>Các biểu hiện khi dị ứng – vui lòng nêu rõ (ví dụ: nôn, chóng mặt, phát ban...)</i>

Other Allergies (e.g. soap, shower gel, pollen, etc.) <i>Các loại dị ứng khác (ví dụ: xà phòng, sữa tắm, phấn hoa...)</i>	Reaction Experienced after Exposure – Please be specific (e.g. vomiting, dizziness, rash, hives, etc.) <i>Các biểu hiện khi dị ứng – vui lòng nêu rõ (ví dụ: nôn, chóng mặt, phát ban...)</i>

8. **Special diet required?** _____ YES / NO
Chế độ ăn uống đặc biệt? **CÓ/KHÔNG**

9. **Information on Family Doctor/Thông tin Bác sĩ Gia đình**

Name of Family Clinic <i>Tên phòng khám hoặc bệnh viện</i>	
Name of Doctor <i>Tên Bác sĩ</i>	
Address of clinic <i>Địa chỉ phòng khám hoặc bệnh viện</i>	
Contact numbers <i>Số liên lạc</i>	
Special Instructions (If any) <i>Hướng dẫn đặc biệt (nếu có)</i>	

SECTION 5 PICK-UP AUTHORIZATION
PHẦN 5 ỦY QUYỀN ĐƯA ĐÓN

The following named individuals are the only persons authorized to pick up my child from the School. The School is indemnified from any damages, claims or any liabilities, which might result from the staff of the School releasing my child to me or to any person named below

Những người có tên dưới đây là những người được ủy quyền đón Bé sau giờ học tại Trường. Nhà trường không phải chịu bất cứ thiệt hại, bồi thường, hay trách nhiệm nào mà xuất phát từ việc nhân viên của Trường trả bé cho phụ huynh hoặc những người có tên dưới đây..

Name/Tên: _____ Name/Tên: _____

Relationship to child/Quan hệ với Bé: _____ Relationship to child/Quan hệ với Bé: _____

Contact No/Số liên lạc: _____ Contact No/ Số liên lạc: _____

In case of emergency, when parents cannot be contacted, whom should the School contact?

Trong trường hợp khẩn cấp, nếu Nhà trường không thể liên lạc được với phụ huynh, Nhà trường nên liên hệ với ai?

Name/Tên: _____ NRIC No/Số CMND hoặc Hộ chiếu: _____

Relationship to Child/Quan hệ với Bé: _____ Contact No/ Số liên lạc: _____

Address/Địa chỉ: _____

Name and Signature of Parent/Tên và chữ ký của phụ huynh

Date/Ngày

SECTION 6 CONSENT FORM
PHẦN 6 MẪU ĐỒNG Ý

CONSENT FORM/ MẪU ĐỒNG Ý

Kindly review the table below (please refer to the relevant column), fill up accordingly and sign and return this form to us.

Phụ huynh vui lòng xem bảng dưới đây (tham khảo những cột liên quan), tiếp đó điền và ký, và vui lòng gửi lại mẫu này cho Nhà trường.

S/N STT	Purpose of Collection, Use and Disclosure <i>Mục đích của việc thu thập, sử dụng và tiết lộ thông tin</i>	Yes Có	No Không
1	I hereby grant permission to the School to contact me for matters pertaining to my child's development in the school via phone, sms, fax or email. <i>Nhà trường được phép liên lạc với tôi thông qua điện thoại, tin nhắn, fax hay email khi có vấn đề liên quan đến những hoạt động của Bé tại trường.</i>		
2	I hereby grant permission to the School to contact me in regards to external programs that are promoted & marketed by external parties via phone, sms, fax or email. <i>Nhà trường được phép liên lạc với tôi thông qua điện thoại, tin nhắn, fax hay email khi có những chương trình ngoài giờ mà được thực hiện bởi một đơn vị khác.</i>		
3	I hereby grant permission to the School to use my child's photos and/or video images on the School's website. <i>Nhà trường được phép sử dụng hình ảnh và/hoặc video của Bé để đăng trên website</i>		

	<i>của Nhà trường.</i>		
4	I hereby grant permission to the School to use my child's photos and/or video images on the School's social media platforms such as Facebook or Twitter etc. <i>Nhà trường được phép sử dụng hình ảnh và/hoặc video của Bé để đăng trên mạng xã hội của Nhà trường như Facebook or Twitter...</i>		
5	I hereby grant permission to the School to use my child's photos and/or video images on print collaterals such as brochures and/or flyers; or marketing purposes such as print advertisements in the newspapers or magazines. <i>Nhà trường được phép sử dụng hình ảnh và/hoặc video của Bé để đăng trên các ấn phẩm như Sách giới thiệu và/hoặc tờ rơi; hoặc phục vụ cho việc quảng cáo trên báo hay tạp chí.</i>		
6	I hereby grant permission to the School to share the relevant personal data of my child and my contact information with our school vendors in relation to school activities such as graduation concert, field trip, enrichment classes and related activities. <i>Nhà trường được phép chia sẻ thông tin cá nhân của Bé và thông tin liên hệ của tôi với các nhà cung cấp dịch vụ mà có liên quan đến các hoạt động của Nhà trường như buổi lễ hòa nhạc, những chuyến tham quan dã ngoại, giờ học ngoại khóa và các hoạt động tương tự.</i>		
7	I hereby grant permission to the School to use my child's portfolio for School display, exhibition, competition and other related purposes. <i>Nhà trường được phép sử dụng thông tin của bé cho các cuộc trưng bày, triển lãm, cuộc thi và các sự kiện tương tự khác.</i>		
8	I understand that class teachers may use mass e-mailing to correspond with parents on a regular basis pertaining to classroom activities. I hereby offer my consent to have my e-mail address included in the mass-emailing list. I hereby hold harmless against the School for any damages should any information or images be released accidentally to third parties during the mass-emailing process. <i>Tôi biết rằng các giáo viên có thể sử dụng thư điện tử gửi cùng lúc cho nhiều người để liên hệ với phụ huynh liên quan đến các hoạt động trên lớp học. Tôi đồng ý để địa chỉ e-mail của mình được kèm trong danh sách này. Tôi sẽ không bắt Nhà trường phải chịu trách nhiệm cho bất cứ thiệt hại nào trong trường hợp thông tin hoặc hình ảnh nào tình cờ bị rò rỉ cho bên thứ ba trong quá trình gửi email cho nhiều người cùng lúc.</i>		
9	I am fully aware and grant permission for the School to provide my child's and my personal data to the relevant government authority when they are needed. <i>Tôi đồng ý và cho phép Nhà trường cung cấp thông tin của Bé và thông tin của tôi cho các cơ quan địa phương có liên quan khi được yêu cầu.</i>		

Kindly be assured that the data given to MMI Vietnam will be kept securely with limited access.
Nhà trường đảm bảo những thông tin mà phụ huynh cung cấp cho Nhà trường sẽ được bảo mật.

I declare that the personal data provided to you is true and accurate. I fully understand and agree that the personal data which I have provided may be used for the purposes stated above.
Tôi cam đoan rằng thông tin cá nhân mà tôi cung cấp cho Nhà trường hoàn toàn là sự thật và chính xác. Tôi cũng hiểu và đồng ý rằng những thông tin cá nhân này có thể được sử dụng cho những mục đích đã được đề cập ở trên.

Signature/Chữ ký
Name/Tên:

Date/Ngày

SECTION 7 DECLARATION BY MAIN APPLICANT (MOTHER / SINGLE FATHER / GUARDIAN)
PHẦN 7 TUYÊN BỐ CỦA NGƯỜI NỘP ĐƠN (MẸ/BỐ ĐƠN THÂN/NGƯỜI GIÁM HỘ)

- I hereby release, indemnify and hold harmless against the School for any accident that may occur to my child while he/she is at the School.
Tôi sẽ không bắt Nhà trường chịu trách nhiệm cho bất kỳ sự việc không may nào xảy ra với Bé trong thời gian Bé ở Trường.
- Permission is hereby granted for my child to participate in any outings or excursions as you may conduct in connections with activities of the School. The cost of any such outings will be borne by me. Such outings or excursions are optional and hence arrangement will be made for children who do not participate.

Tôi cho phép bé tham gia vào các chuyến đi chơi và tham quan có liên quan đến hoạt động của Nhà trường. Tôi sẽ trả chi

phí cho những chuyến đi chơi và tham quan này. Những chuyến đi chơi và tham quan này là không bắt buộc và vì vậy Nhà trường vẫn sẽ sắp xếp chương trình ở lớp học cho các Bé không tham gia.

3. I hereby release, indemnify and hold harmless against the School for any or all damages, claims and other liabilities resulting from such outings.
Tôi sẽ không bắt Nhà trường chịu trách nhiệm cho bất kỳ hoặc tất cả thiệt hại, bồi thường hay liên quan trách nhiệm nào từ những chuyến đi chơi hay tham quan ở trên.
4. I hereby release, indemnify and hold harmless against the School for any or all accidents, damages, claims and other liabilities resulting from our extracurricular activities such as swimming, yoga, indoor gym, and physical programme.
Tôi sẽ không bắt Nhà trường chịu trách nhiệm cho bất kỳ hoặc tất cả thiệt hại, bồi thường hay liên quan trách nhiệm nào từ những hoạt động bổ trợ như bơi lội, yoga, tập thể dục trong nhà, và các chương trình thể chất khác.
5. Permission is hereby granted to the School to seek medical or hospital attention for my child in the event of any emergency when it is not possible to contact me. In such an event, I shall be responsible for all the expenses incurred (e.g. transport, medical fees and administrative costs)
Tôi cho phép Nhà trường liên hệ với bệnh viện hoặc tìm các biện pháp cấp cứu cho Bé trong trường hợp khẩn cấp mà Nhà trường không thể liên hệ với tôi. Trong những trường hợp đó, tôi sẽ chịu trách nhiệm cho tất cả các chi phí phát sinh, nếu có (ví dụ: phương tiện di chuyển, tiền thuốc men và chi phí hành chính...)
6. I understand that I need to give the School 1 calendar month of written notice (1st to 30th) for withdrawal regardless of the circumstances and I shall abide by the procedures and conditions as set out in the Parents' Handbook regarding enrolment and withdrawal.
Tôi hiểu rằng tôi cần thông báo cho trường bằng văn bản trước một tháng theo lịch (từ ngày 1 đến ngày 30) nếu tôi muốn nộp đơn thôi học cho con mình trong bất cứ trường hợp nào và tôi cam kết thực hiện theo đúng quy trình và điều kiện đưa ra trong Sổ Tay Phụ Huynh về việc nộp đơn xin học và thôi học.
7. I declare that the information submitted by me to the School and the government authority are true and accurate and I undertake to inform the school of any changes.
Tôi đảm bảo những thông tin mà tôi cung cấp cho Nhà Trường và cơ quan nhà nước có liên quan là đúng sự thật, tôi sẽ thông báo với Nhà trường nếu có bất cứ sự thay đổi nào.
8. I understand that fees are still payable due to school holidays/public holidays/summer holidays/term break and school closure and that there will be no compensation. I will also pay the school fees on time. Parents are required to continue the payment of the monthly school fees (in full) even if their child is away from the School due to illness, holiday, etc.
Tôi hiểu rằng tôi vẫn phải có trách nhiệm đóng tiền học phí đầy đủ và đúng hạn cho những ngày nghỉ lễ theo quy định của Nhà nước và các ngày nghỉ riêng của Nhà trường (nghỉ lễ, nghỉ tết, nghỉ học kỳ...). Phụ huynh vẫn phải tiếp tục hoàn thành học phí hàng tháng cho Bé (đầy đủ) trong thời gian Bé vắng mặt tại Trường do ốm đau hay nghỉ học.
9. I understand that if I decide to cancel this enrolment prior to commencement of class, The Registration Fee and the Deposit will be forfeited.
Tôi hiểu được rằng nếu tôi hủy việc đăng ký này trước thời điểm lớp học bắt đầu thì tiền phí đăng ký và tiền đặt cọc giữ chỗ sẽ không được hoàn lại.
10. I have received and read the Rules and Regulations of the School as outlined in the Parents' Handbook and I agree to abide by the terms and conditions.
Tôi đã nhận và đọc những Quy tắc và Quy chế của Nhà trường được đề cập như trong Sổ tay Phụ huynh và Tôi đồng ý tuân theo những điều khoản này.
11. The School reserves the right to amend any clause stated herewith by giving one month notice in writing.
Nhà trường có quyền điều chỉnh bất cứ điều khoản nào được nêu ở trên bằng việc thông báo bằng văn bản trước một tháng.
12. **I declare that the information provided in this application by me is true and I furnish it knowing that I may be liable to prosecution if I have willfully stated any information which I know to be false or do not believe to be true. I also understand that any part of this application improperly completed may lead to the rejection of the application.**
Tôi đảm bảo những thông tin tôi cung cấp trong bản đăng ký này là đúng và tôi cũng biết rằng tôi có thể phải chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu cố ý cung cấp thông tin không chính xác hoặc không đáng tin cậy. Tôi cũng hiểu rằng bất cứ phần nào không được điền đầy đủ của bản đăng ký này cũng có thể dẫn đến việc bản đăng ký này không được chấp nhận từ phía Nhà trường.

Name and Signature of Main Applicant
Tên và chữ ký của Người Nộp đơn

Date
Ngày

SECTION 8
PHẦN 8

OFFICIAL USE ONLY
LƯU HÀNH NỘI BỘ

Verification of eligibility (To be completed by Childcare Centre)
Xác nhận đủ điều kiện nhập học (Nhà trường điền thông tin)

Student Code Number: _____
Mã số học sinh

Full fees paid : Yes No

Đã đóng học phí đầy đủ : Có Không

Date of Registration _____ / _____ / _____ (dd/mm/yy)
Ngày đăng ký (ngày/tháng/năm)

Date of Admission _____ / _____ / _____ (dd/mm/yy)
Ngày nhập học (ngày/tháng/năm)

Fees for Programme Type _____
Học phí cho chương trình

Add - Other Charges (if any)
Bổ sung - Phí khác (xe đưa đón, đồng phục...)

Registration/Đăng ký _____

Deposit/Giữ chỗ _____

Sub-total/Tổng dự kiến _____

Subtract/Giảm trừ _____

Discounts (please specify _____)/Giảm trừ (ghi rõ _____)

Others/Khoản khác _____

Net Fees Paid/Các loại phí đã đóng (chưa thuế) _____

Payment Mode/Hình thức thanh toán _____

O/R No/ Số biên nhận _____

Special approval for discount : Yes No

Trợ cấp được ưu tiên đặc biệt: Có Không

Remarks/Ghi chú _____

Name/Signature
Tên/Chữ ký

Date/Ngày